

Số: 06 /TB-QBVR

Điện Biên, ngày 06 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO

Tạm ứng lần 2 tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2020 cho các chủ rừng trên địa bàn huyện Mường Nhé thuộc lưu vực Sông Đà

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Phê duyệt Kế hoạch thu, chi và dự toán chi quản lý năm 2020 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên; Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh Kế hoạch chi và dự toán chi quản lý năm 2020 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên;

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-UBND, ngày 04/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh quy định số lần, thời gian, tỷ lệ tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng cho các chủ rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thông báo tạm ứng lần 2 tiền chi trả DVMTR năm 2020 cho các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng bản và UBND xã trên địa bàn huyện Mường Nhé cụ thể như sau:

1. Thời gian tạm ứng

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh chuyển tiền tạm ứng lần 2 năm 2020 lưu vực Sông Đà qua tài khoản ngân hàng cho các chủ rừng, thời gian chuyển tiền trong quý I năm 2021.

2. Tổng diện tích rừng được chi trả tạm ứng: 70.420,897 ha, trong đó:

- Chủ rừng là tổ chức: 34.202,250 ha;
- Chủ rừng hộ gia đình, cộng đồng bản và UBND xã: 36.218,647 ha.

3. Tổng số tiền tạm ứng lần 2: 14.084.179.400 đồng, trong đó:

- Chủ rừng là tổ chức: 6.840.450.000 đồng;
- Chủ rừng hộ gia đình, cộng đồng bản và UBND xã: 7.243.729.400 đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Các chủ rừng chưa đủ điều kiện tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng

- Cộng đồng bản Huổi Khon xã Nậm Kè UBND huyện chưa điều chỉnh lại tên cộng đồng bản Huổi Khon trong Quyết định giao đất, giao rừng và bản đồ

giao đất giao rừng để trùng khớp với tên chủ rừng cộng đồng bản hiện tại đang quản lý, bảo vệ diện tích rừng;

- Cộng đồng bản Nậm Pan (bản Nậm Pan 1 và bản Nậm Pan 3 sáp nhập thành bản Nậm Pan theo quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên) chủ rừng chưa mở tài khoản theo tên bản mới;

- Cộng đồng bản Trạm Púng xã Quảng Lâm, lô a khoảnh 7 tiểu khu 179 theo ranh giới bản đồ 3 loại rừng diện tích 44,2 ha ra ngoài ranh giới xã.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị UBND huyện Mường Nhé: Chỉ đạo các phòng, đơn vị chuyên môn kiểm tra, rà soát và điều chỉnh lại những sai khác trên đề Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh có cơ sở chi trả tiền DVMTR cho các chủ rừng theo quy định.

- Đề nghị UBND các xã:

- + Niêm yết công khai, thông báo đến các chủ rừng biểu thông báo tạm ứng lần 2 tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2020 tại UBND xã;

- + Thông báo tới các chủ rừng nhận tiền DVMTR khi Ngân hàng có thông báo chi trả trong ngày giao dịch tại UBND xã;

- + Đôn đốc, hướng dẫn các chủ rừng có sáp nhập tổ chức họp bản, ra quyết định thành lập ban quản lý rừng cộng đồng cho các chủ rừng, gửi quyết định về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Ngân hàng chính sách xã hội làm căn cứ mở tài khoản nhận tiền chi trả DVMTR theo quy định.

- Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội: Thông báo kế hoạch chi trả tiền DVMTR cho các chủ rừng trên địa bàn các xã; hướng dẫn thủ tục và mở tài khoản mới cho các chủ rừng có sáp nhập bản.

- Đề nghị các chủ rừng:

- + Đối với chủ rừng là tổ chức căn cứ số tiền theo thông báo xây dựng giấy đề nghị chuyển tiền gửi về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

- + Đối với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng bản và UBND xã đủ điều kiện chi trả tạm ứng, nhận tiền DVMTR tại UBND xã trong ngày giao dịch của Ngân hàng chính sách xã hội, nhận tiền khi Ngân hàng có thông báo chi trả.

- + Đối với chủ rừng cộng đồng bản Nậm Pan (bản Nậm Pan 1 và bản Nậm Pan 3 sáp nhập thành bản Nậm Pan). Đề nghị chủ rừng họp bản thống nhất kiện toàn Ban quản lý rừng cộng đồng bản và đi mở tài khoản Ngân hàng theo Ban quản lý rừng cộng đồng mới.

- + Đối với chủ rừng cộng đồng bản Đoàn Kết xã Chung Chải (sáp nhập bản cây Muồm và bản Đoàn Kết thành lập bản Đoàn Kết) và cộng đồng bản Huổi Hóc xã Nậm Kè (sáp nhập bản Nậm Kè 2 và bản Huổi Hóc thành lập bản Huổi Hóc). Trường hợp các chủ rừng thống nhất giữ nguyên Ban quản lý rừng cộng đồng cũ, đề nghị các chủ rừng tổ chức họp bản, có biên bản họp và có xác nhận của UBND xã gửi về Quỹ tỉnh làm căn cứ chi trả.

Trên đây thông báo tạm ứng lần 2 tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2020 cho các chủ rừng trên địa bàn huyện Mường Nhé. Thông báo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên, địa chỉ: <http://fpdf.dienbien.gov.vn>. Đề nghị các chủ rừng và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động thực hiện./. *th*

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Mường Nhé;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Hạt Kiểm lâm huyện Mường Nhé;
- Phòng giao dịch NHCSXH huyện (Phối hợp);
- Ban quản lý KBTTN Mường Nhé;
- UBND các xã huyện Mường Nhé;
- Đăng tải trên trang thông tin điện tử Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên, địa chỉ: <http://fpdf.dienbien.gov.vn>;
- Lưu: VT, KH-KT. *fon*

(B/c)

GIÁM ĐỐC



Đặng Thị Thu Hiền

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH ĐIỆN BIÊN
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THÔNG BÁO TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG TẠM ỨNG LẦN 2 NĂM 2020 LƯU VỰC SÔNG ĐÀ CHI TRẢ QUA
 TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG CSXH, NGÂN HÀNG NN&PTNT HUYỆN MƯỜNG NHÉ**
 (Kèm theo thông báo số 06 /TB-QBVR ngày 06 /01 /2024 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên)

1. Tên huyện: Huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên
 2. Nội dung chi tiết

TT	Bên cung ứng DVMTR	Diện tích cung ứng (ha)	Diện tích được chi trả DVMTR (ha)	Số tiền chi trả cho 01ha rừng (đồng/ha)	Tổng số tiền (đồng)	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]
A	NGÂN HÀNG CSXH	71.342,00	70.402,66		14.080.531.400	
I	CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ, HỘ GIA ĐÌNH, UBND XÃ	36.290,93	36.200,407		7.240.081.400	
1	Xã Chung Chải	3.093,00	3.093,000	200.000	618.600.000	Cộng đồng bản Đoàn Kết Quỹ tỉnh sẽ chi trả sau khi có biên bản họp thống nhất BQL rừng cộng đồng bản gửi về Quỹ tỉnh
2	Xã Huổi Léch	3.146,44	3.146,440	200.000	629.288.000	
3	Xã Leng Su Sìn	852,51	852,505	200.000	170.501.000	
4	Xã Mường Nhé	3.088,71	3.088,710	200.000	617.742.000	
5	Xã Mường Toong	2.327,41	2.327,410	200.000	465.482.000	Bản Nậm Pan diện tích 62,790 ha chưa mở sổ tài khoản Ngân hàng



6	Xã Nậm Kè	1.633,98	1.633,980	200.000	326.796.000	Bản Huổi Khon diện tích 58,58 ha tên cộng đồng bản trong quyết định giao đất giao rừng không trùng khớp với tên cộng đồng bản hiện tại đang quản lý, bảo vệ diện tích rừng; Cộng đồng bản Huổi Hóc Quỹ tỉnh sẽ chi trả sau khi có biên bản họp thống nhất BQL rừng cộng đồng bản gửi về Quỹ tỉnh.
7	Xã Nậm Ví	1.810,79	1.810,790	200.000	362.158.000	
8	Xã Pá Mý	1.236,83	1.236,830	200.000	247.366.000	
9	Xã Quảng Lâm	4.680,73	4.590,210	200.000	918.042.000	Lô a khoảnh 7 tiểu khu 179 diện tích 86,48 ha cộng đồng bản Trạm Púng chưa đủ điều kiện chi trả (theo ranh giới bản đồ 3 loại rừng diện tích 44,2 ha đã ^{đang} MONG HON T DIEN DIEN ngoài ranh giới xã); Cộng đồng bản Quảng Lâm diện tích 3,54 ha không đủ điều kiện chi trả, UBND diện tích xã 0,5 ha không đủ điều kiện chi trả. TRIỂN
10	Xã Sen Thượng	10.247,02	10.247,020	200.000	2.049.404.000	
11	Xã Sín Thầu	4.173,51	4.173,512	200.000	834.702.400	
II	CHỦ RỪNG LÀ TỔ CHỨC	35.051,07	34.202,250		6.840.450.000	
I	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé	35.051,07	34.202,250	200.000	6.840.450.000	Diện tích 848,82 ha không đủ điều kiện chi trả.
B	NGÂN HÀNG NN&PTNT	18,24	18,2400		3.648.000	
I	Xã Leng Su Sín	18,24	18,240	200.000	3.648.000	
Tổng Cộng: A+B		71.360,24	70.420,897		14.084.179.400	